

Nhà ở truyền thống của cư dân làng Việt cổ Đường Lâm

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH*

Trước đây, học giả người Pháp P.Gourou đã từng khái quát “*Việt Nam có một nền Văn minh dựa trên thảo mộc*”. Thật vậy, đến giữa thế kỷ XX, ở Việt Nam tre gỗ vẫn là những vật liệu chủ yếu dùng để xây dựng nhà cửa ở nông thôn. ở Đường Lâm, với địa hình của một làng *bán sơn địa*, người dân xưa đã làm nhà gỗ trên gò cao để tránh lũ lụt còn phần đất thấp, đất trũng dành để cấy lúa, trồng màu. Đa số các nhà gỗ còn lưu giữ được đến nay có tuổi đời hàng trăm năm đều sử dụng vật liệu gỗ, tre, mây là chính. Trước đây ngoài những vật liệu thảo mộc như: gỗ xoan, gỗ mít, tre, mây... còn có đá ong một vật liệu xây dựng rất độc đáo của vùng thềm trung du. Dân địa phương đã khai thác loại đất này làm vật liệu chính để xây nhà, xây tường bao.... Đá ong là loại đất đồi màu vàng, trong thành phần có tỉ lệ sắt cao, được pha trộn với đất đá và nhiều hợp chất khác. Ưu điểm của loại đất này là khi còn ở dưới lòng đất thì rất mềm, có thể dễ dàng sản được thành từng viên, nhưng sau khi lấy lên khỏi mặt đất, do tác dụng của không khí thì viên đất rắn lại, càng để dài nắng dầm mưa viên gạch càng rắn chắc nên có độ bền cao.

Vì thế, không phải không có lý do nhiều

nhà nghiên cứu đặt cho Đường Lâm cái tên “*Làng Việt cổ đá ong*” với hàm ý chỉ một làng Việt cổ với nhiều di tích kiến trúc sử dụng đá ong làm vật liệu xây dựng như: cổng làng, đường làng ngõ xóm, giếng nước, nhà ở, tường bao, dinh, chùa, lăng mộ,... tất cả đều được làm từ đá ong.

Trung bình nhà ở Đường Lâm có diện tích trên dưới 300 m² và nhà nào cũng có khuôn viên, truyền thống này đến nay vẫn còn được duy trì. Xung quanh khuôn viên nhà ở thường được bao bọc bằng tường đá ong trét mạch đất. Cổng nhà bao giờ cũng mở lệch về một phía, không hướng thẳng vào gian chính giữa nhà, đó là một tục kiêng kỵ theo phong thủy khi làm nhà ở đây. Cổng vào sân cũng được xây bằng gạch đá ong, cửa cổng thường làm bằng gỗ và có then cài tay quay. Loại then này có tác dụng người ở ngoài hay người ở trong đều có thể đóng vào mở ra khi cần thiết. Điều này cũng là một đặc điểm đã tạo nên tính cộng đồng và tính tự trị của làng.

Bố trí trong khuôn viên nhà thường có nhà chính (hay còn gọi là nhà trên), nhà phụ (hay còn gọi là nhà ngang), bếp, khu vệ sinh, chuồng trâu, bò, lợn, gà, sân, vườn. Hầu hết các gia đình ở Đường Lâm

* Ths. Nguyễn Thị Phương Anh. Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQG HN

không có ao thả cá. Đây cũng là đặc điểm chung của những nhà vùng ven đồi, bán sơn địa.

Ngôi nhà chính (còn gọi là nhà trên), thường được xây trên một nền cao hơn nhà ngang và nhà bếp. Nhà chính là nơi sinh sống của gia đình, thờ cúng tổ tiên và thần thánh, là một thứ tài sản để truyền lại cho con cháu, có thể lớn gấp hai hay ba lần nhà phụ, là nơi tập trung những đặc tính kiến trúc, điêu khắc trang trí.v.v. Để xây một ngôi nhà chính người ta phải tiết kiệm hàng chục năm. Dù nhà to hay nhà bé, người ta đều phải tiến hành các thủ tục, nghi lễ rất cẩn thận để cầu xin sự phù hộ độ trì, che chở của trời đất thần thánh, phải xem tuổi, xem ngày lành tháng tốt để làm lễ động thổ (lễ cúng thần thổ địa để xin đất làm nhà), lễ cất nóc, lễ gài sào, lễ khánh thành nhà mới. Nhà chính thông thường có từ 3 đến 5 gian, nhà lớn thường là 5 gian 2 chái, không có nhà có số gian chẵn. Theo quan niệm truyền thống của người Việt số lẻ tượng trưng cho sự may mắn, sinh sôi phát triển vì vậy không có ai làm nhà có số gian chẵn. Nhà thường là ba, năm hoặc bảy gian. Người Đường Lâm thường truyền tụng câu: *"Nhất gian có quả, nhị gian lung, tam gian phú quý, tứ gian bản"*. Số gian lẻ còn đáp ứng luật thẩm mỹ dựa trên sự đối xứng, vì theo truyền thống, bàn thờ tổ tiên phải đặt ở gian giữa. Vì vậy đại đa số nhà ở Đường Lâm thuộc dạng ba gian, năm gian hay năm gian hai chái (dĩ).

Hiên nhà cũng là một yếu tố đặc biệt được chú ý trong ngôi nhà của người Đường Lâm. Nếu như Pierre Gourou nhận xét rằng: *"ở đồng bằng sông Hồng, những nhà có hiên và những nhà không có hiên ở sát cạnh nhau"*, thì ở Đường Lâm nhà nào cũng có hiên, hiên nhà chạy dọc

suốt chiều dài mặt tiền nhà, hẹp nhất là 90 cm, rộng nhất là 160 cm, gọi là *"hiên một chiếu"*, có nghĩa là hiên rộng đủ chỗ trải một cái chiếu. Những nhà có chái (dĩ), hiên bố trí dọc cả ba gian nhà chính ở mặt trước. Ngoài hiên thường có bức đại che nắng được làm bằng tre dùng làm nơi cất một số vật dụng trong gia đình hoặc để trồng. Hiện nay một số ít nhà đã sửa chữa, xây kín hiên bằng gạch, trát xi măng từ nền nhà đến trần và để cửa sổ thông ra sân hoặc dựng cửa chớp bằng gỗ thay cho cánh đại bằng tre truyền thống.

Các ngôi nhà ở Đường Lâm đều được dựng theo kiểu 4 hoặc 6 hàng chân cột. Các cột đều được dựng trên những hòn kê bằng đá. Lòng nhà của loại nhà có 4 hàng chân hẹp hơn nhà 6 hàng chân. Để mở rộng thêm không gian sử dụng nội thất, một số nhà có thêm một hàng nữa ngoài hiên. Vì thế có những nhà có 5 hoặc 7 hàng chân cột. Nhà có kích thước các gian chính lớn hơn gian phụ. Những nhà lớn 5 gian 2 chái thì ba gian chính hoặc 5 gian chính thường có kích thước bằng nhau. Độ cao của nhà hầu hết là một tầng, nhà thường có nền hiên cao bằng nền nhà. Mái nhà không được cao hơn đình làng, chủ yếu làm hai mái dốc, hai đầu hồi nhà được xây kín, giạt cấp lên đỉnh mái. Ngói lợp mái cũng có nhiều loại khác nhau. Mái đình, chùa, miếu, nhà gỗ đa số được lợp bằng ngói mũi hài, bên dưới lót thêm ngói vuông. Nhưng loại ngói mũi hài có kích cỡ rất nhỏ (10x15x1,5cm), nên một ngôi nhà 5 gian thì phải cần một số lượng ngói rất lớn thì mới phủ kín hết được. Sau này nhà ở Đường Lâm đã chuyển sang lợp mái loại ngói móc hay còn gọi là ngói tây, hay ngói sông Cầu cỡ lớn (3,8x21x3cm). Ngày nay, các loại ngói hài, ngói móc ít được sản xuất, nên nhiều gia đình đã sử dụng loại

ngói xi măng có kích thước lớn hơn, giá thành thấp hơn, độ bền và độ thẳng cao hơn nhưng lại không có được tác dụng điều hoà nhiệt độ trong nhà như các loại ngói truyền thống.

Gỗ làm nhà ở Đường Lâm thường là gỗ xoan rừng đã ngâm trong bùn đen khoảng một năm để lên nước nâu bóng có thể chống được mối mọt suốt cả trăm năm. Cửa nhà phổ biến được làm theo kiểu bức bàn "*thượng song hạ bản*" chủ yếu là bào trơn đóng bén, gỗ đặc không chạm khắc, chỉ có đường viền. Mỗi gian thường có 4 cánh và mỗi cánh có 2 mộng ghép vào ngưỡng cửa, then cài bằng gỗ ở đà ngang trên cửa. Ngưỡng cửa bằng gỗ đặc, cao khoảng 40 cm và cách nền khoảng 10 cm. Theo kinh nghiệm của người dân Đường Lâm, để khoảng cách giữa nền nhà và cửa như vậy có mục đích thông khí và tránh ẩm thấp môi mọt cho ngưỡng cửa.

Bộ phận chịu lực chính của những ngôi nhà ở Đường Lâm là cột gỗ. Các cột gỗ thường được đặt lên trên chân tảng bằng đá. Không dùng tường chịu lực như nhà hiện đại ngày nay, nhà ở Đường Lâm hầu hết dùng hệ khung gỗ chịu lực. Chính vì vậy, một ngôi nhà gỗ có thể tháo ra lắp lại nếu chủ nhà có nhu cầu sửa chữa hoặc mua bán.

Ngoài ngôi nhà chính còn có nhà dưới, gồm nhà ngang và bếp. Nhà ngang không phải là một hiện tượng phổ biến như nhà bếp, vì vậy nhiều gia đình không làm nhà ngang. Nhà bếp và nhà ngang thường đối diện song song và vuông góc với nhà chính, đôi khi nhà bếp nằm ở phía ngoài vườn trước mặt nhà. Nếu nhà chính hướng nam thì nhà bếp thường nằm ở phía đông nhà chính, tức là phía hữu, vì gian này giành cho phụ nữ và nơi lưu trữ

lương thực đúng với thứ tự "nam tả, nữ hữu". Vị trí này rất thuận tiện cho người phụ nữ thường phải qua lại nhiều lần giữa nhà trên và nhà dưới nhưng không phải ngang qua trước bàn thờ tổ tiên. ở Đường Lâm cũng như ở đồng bằng sông Hồng, để tránh hoả hoạn, nhà bếp không làm liền kề với nhà chính hoặc nối nhà chính bằng một hành lang. Một số gia đình dành một phần nhà bếp làm chuồng lợn hoặc chuồng gà, cũng có những trường hợp chuồng gà, chuồng lợn nằm ở trong vườn.

Đối diện với nhà bếp và vuông góc với nhà chính, nhà ngang cũng không dính liền vào nhà chính. Đây là loại nhà nhỏ với bộ sườn đơn giản dùng làm kho chứa dụng cụ nông nghiệp như cày, bừa, cuốc, thuổng, máy tuốt lúa, nong, nia, rổ rá, xe đạp.v.v. trước đây còn có những dụng cụ như cối xay, khung cửi, cối giã gạo.

Sân cũng là một bộ phận thiết yếu của nhà ở nông thôn có nhiệm vụ nối liền các không gian lại với nhau tạo nên thể liên hoàn, liên tiếp, hài hoà. Nhà chính, nhà ngang, nhà bếp cùng qua sân để ra ngõ. Sân thường có hình chữ nhật và được lát bằng gạch Bát Tràng hoặc gạch nung.

Tóm lại: Trải qua nhiều biến cố lịch sử, Đường Lâm hôm nay vẫn giữ được nhiều kiến trúc, kết cấu không gian nhà ở của một làng cổ thuần Việt. Hiện nay ở Đường Lâm còn lưu giữ được hơn 800 ngôi nhà cổ có niên đại từ 100 đến 200 năm.

Nét đặc sắc của ngôi nhà ở Đường Lâm chính là sự kết hợp hài hoà giữa điều kiện tự nhiên vốn có với những kinh nghiệm dân gian của ông cha đúc kết được từ ngàn đời xưa để xây dựng nên những ngôi nhà truyền thống mang đặc trưng kết cấu ngôi nhà của cư dân nông nghiệp, chưa bị tác động nhiều của lối sống đô thị./.